TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1068/2024/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
HUỶ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đạt;

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn An.

Ông Nguyễn Văn Khương.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2024/DS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo như sau:

Ngày 22/8/2024, bị đơn ông Lê Hùng S có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, nếu không hủy thì xem xét sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng:

- Xem xét khấu trừ tính số tiền 200 triệu đồng ông S đã bỏ ra xây mồ mả cho cha mẹ, tính 57% trên tổng tài sản mà di sản thừa kế để lại, còn 43% chia di sản.

- Xem xét cho ông S thêm 01 suất thừa kế vì mồ mả cha mẹ nằm trên đất ông sở hữu từ năm 1999 (được 25 năm) và có công gìn giữ, bảo quản.

- Xem xét cho ông thêm 01 suất thừa kế vì có công sức cúng hương hỏa cho cha mẹ là người duy nhất còn ở lại Việt Nam cúng giỗ cho cha mẹ, những người còn lại đang định cư tại Mỹ.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, phía nguyên đơn ông Lê Văn D vắng mặt và có đơn đề nghị rút đơn khởi kiện (đơn ghi ngày 10/10/2024, được T7 tại S, Hoa Kỳ chứng nhận ngày 11/10/2024) với nội dung *"nguyên đơn xin được rút toàn bộ đơn khởi kiện để các bên thương lượng giải quyết vụ án"*.

Phía bị đơn ông Lê Hùng S do bà Lê Thị Thúy P và ông Tạ Công T là người đại diện theo ủy quyền (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 23/9/2024 được T7 tại H, Hoa Kỳ chứng nhận và Hợp đồng ủy quyền ngày 22/11/2024) trình bày đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và rút lại kháng cáo của ông Lê Hùng S.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2024/DS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 784/2024/TLPT-DS ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc *"Tranh chấp về thừa kế tài sản",* giữa:

1. Nguyên đơn: ông Lê Văn D, sinh năm 1973; địa chỉ: A NE Heritage DR G – USA.

Người đại diện theo uỷ quyền cho ông Lê Văn D*:* ông Đặng Tấn L, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Lê Hùng S, sinh năm 1959, địa chỉ: Số D, QL22, ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền cho ông Lê Hùng S*:* Công ty TNHH L4;

Địa chỉ: 4 đường số C, Cư xá Đ, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người được Công ty TNHH L4 *ủy quyền lại gồm:*

- Bà Lê Thị Thúy P;

- Ông Tạ Công T;

Cùng địa chỉ: 4 đường số C, Cư xá Đ, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Bà Lê Thị M, sinh năm 1954, địa chỉ: Số B, khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

** Những người kế thừa quyền và quyền và nghĩa vụ của bà* M*:*

- Anh Bùi Lê N, sinh năm 1977, địa chỉ: Khu phố B, nội Ô, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh;

- Anh Bùi Duy T1, sinh năm 1979, địa chỉ: ấp P, xã P, thị xã T, Tây Ninh;

- Chị Bùi Ngọc Đan T2, sinh năm 1981, địa chỉ: Số F R L R, NewYork, 12572 USA;

- Anh Bùi Ngọc H, sinh năm 1983, địa chỉ: Tokio to Katsushikaku O 3-14-8-2005;

- Anh Bùi Thị Ngọc T3, sinh năm 1986, địa chỉ: Khu phố B, nội Ô, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh;

- Anh Bùi Ngọc T4, sinh năm 1988; cư trú tại: ấp B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

* Anh N, T1, H, chị T2, T3 ủy quyền cho anh T4.

3. Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Văn phòng C (nay là Phòng C1), địa chỉ: Số A, QL22, khu phố L, phường T, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Phùng Thị D1 – Trưởng Văn phòng; có đơn đề nghị vắng mặt.

3.2. Ông Lê Minh H1 (Hoang Minh L1), sinh năm 1947, địa chỉ: G B, P, T – USA.

3.3. Ông Lê H2, sinh năm 1960, địa chỉ: H S, A, TX G – USA.

3.4. Ông Lê Văn B (Lê Trần A - Leigh Kyle A1), sinh năm 1970, địa chỉ: C B, P, T – USA.

3.5. Ông Lê Văn Ú (Ut Van L2), sinh năm 1962, địa chỉ: A, S, H, P, Texas 78660-USA.

3.6. Bà Lê Thị N1 (N3), sinh năm 1964, địa chỉ: A R, V – USA.

3.7. Ông Lê Thành V (L5), sinh năm 1972, địa chỉ: G O, P, T – USA.

Ông Đặng Tấn L đại diện theo uỷ quyền cho bà Lê Thị N1, ông Lê Văn Ú, Lê Thành V; Lê Văn B, Lê Minh H1, Lê H2.

3.8. Ông Liêu Văn T5, sinh năm 1960; bà Huỳnh Ngọc N2, sinh năm 1965, cư trú tại: Số nhà Ô Khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

3.9. Chị Liêu Thị T6, sinh năm 1987, cư trú tại: Số nhà Ô Khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh, hiện định cư tại B 632 Hougang ave 8 #08 -38 S.

II. Về án phí: Áp dụng Điều 12, Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Hùng S được miễn;

- Ông Lê Văn D phải chịu số tiền 23.333.000 (hai mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn) đồng. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông Lê Văn D đã nộp 2.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000038 ngày 29/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh; ông D còn phải nộp số tiền 20.833.000 (hai mươi triệu tám trăm ba mươi ba nghìn) đồng.

- Ông Lê H2, ông Lê Văn Ú (Ut Van L2), bà Lê Thị N1 (Nuoc L), ông Lê Văn B (Lê Trần A: L6), ông Lê Thành V (Louis Van L3) mỗi người phải chịu số tiền 23.333.000 (hai mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn) đồng.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê Hùng S được miễn theo luật định.

Nơi nhận:
Tòa án nhân dân tối cao;
VKSNDCC tại TP.HCM;
TAND tỉnh Tây Ninh;
Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
Các đương sự;
Lưu: HS, VT (TVN).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Đạt